TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2022/QĐST- DS	*TP Thanh Hóa, ngày 13 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 16/2022/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2022 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP P

Địa chỉ: Số 41 và số 45 Đường L, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T- Chức vụ : Chủ tịch HĐQT.

Bị đơn: Anh Phạm Văn H, sinh năm 1977

Chị Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1978

Địa chỉ: Lô A, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP Phương Đ và anh Phạm Văn H, chị Nguyễn Thị Tuyết M đã thống nhất:

Ngày 22/4/2021, anh Phạm Văn H, chị Nguyễn Thị Tuyết Mvà Ngân hàng TMCP P -Chi nhánh Thanh Hóa đã ký Hợp đồng tín dụng số 16.4/2021/PGD/HĐTD và khế ước nhận nợ số 16.4/2021/PBD/KUNN ngày 23/4/2021. Theo đó Ngân hàng TMCP P cho anh Phạm Văn H và chị Nguyễn Thị Tuyết M vay số tiền 800.000.000đ (Tám trăm triệu đồng) với mục đích vay tiêu dùng, thời hạn vay 84 tháng, lãi suất tại thời điểm giải ngân là 12%/năm (cố định trong thời hạn 3 tháng), lãi suất quá hạn bằng 150% lãi trong hạn.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, anh Phạm Văn H và chị Nguyễn Thị Tuyết M đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán về trả nợ vay được quy định trong hợp đồng đã ký, vì vậy toàn bộ khoản vay đã chuyển sang nợ quá hạn kể từ ngày 15/01/2022.

Tính đến ngày 01/12/2022 anh Phạm Văn H và chị Nguyễn Thị Tuyết M còn nợ Ngân hàng TMCP P số tiền là 757.542.357đ (Bảy trăm năm mươi bảy triệu, năm trăm bốn mươi hai ngàn, ba trăm năm mươi bảy đồng). Trong đó: Nợ gốc là: 619.063.000đ; Nợ lãi trong hạn là: 76.094.438đ; Nợ lãi quá hạn là: 62.384.919đ.

Hai bên thống nhất phương án trả nợ như sau:

Ngày 30/12/2022, anh Phạm Văn H, chị Nguyễn Thị Tuyết M trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền: 20.000.000đ; trừ vào tiền nợ gốc;

Ngày 30/01/2023, anh Phạm Văn H, chị Nguyễn Thị Tuyết M trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền: 20.000.000đ; trừ vào tiền nợ gốc;

Ngày 30/02/2023, anh Phạm Văn Hiệp, chị Nguyễn Thị Tuyết Mai trả cho Ngân hàng TMCP Phương Đông số tiền: 20.000.000đ; trừ vào tiền nợ gốc;

Ngày 30/3/2023, anh Phạm Văn H, chị Nguyễn Thị Tuyết M trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền: 20.000.000đ; trừ vào tiền nợ gốc;

Ngày 30/4/2023, anh Phạm Văn H, chị Nguyễn Thị Tuyết M trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền: 20.000.000đ; trừ vào tiền nợ gốc;

Đến ngày 30/5/2023, sẽ thanh toán hết số tiền nợ gốc còn lại, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn và lãi phát sinh đến ngày thực trả theo Hợp đồng tín dụng số 16.4/2021/PGD/HĐTD ngày 22/4/2021 mà hai bên đã ký.

Trường hợp anh Phạm Văn H, chị Nguyễn Thị Tuyết M vi phạm bất kỳ thời hạn trả nợ nào theo thỏa thuận thì Ngân hàng TMCP Phương Đ có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành toàn bộ khoản nợ nói trên.

Về án phí: Hai bên thỏa thuận: Anh Phạm Văn H, chị Nguyễn Thị Tuyết Mnộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 17.150.000đ.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP P số tiền tạm ứng án phí đã nộp 16.903.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2021/0002347 ngày 11/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
-VKSND tỉnh Thanh Hóa;
-VKSND TP H;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trương Thị Anh